TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: **90**/2024/HS-ST Ngày 21/8/2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Tuấn Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Vượng

Ông Trần Hữu Lượng

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Đức Thảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Thu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 21/8/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 92/2024/TLST-HS, ngày 02/8/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2024/QĐXXST-HS, ngày 08/8/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Duy L**, sinh ngày 20/10/1964, tại huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Nơi cư trú: thôn Đ, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn (văn hóa) 04/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Duy L1 (đã chết) và bà Đinh Thị C, sinh năm 1932; Anh, chị em ruột: Có 6, bị cáo là thứ ba; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1979 (vợ hai); Con: 03 con, lớn sinh năm 1986, nhỏ sinh năm 1992; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

- Bị hại: Bà Trần Thị T, sinh năm 1969; trú tại thôn Đ, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 03/4/2024, chị Trần Thị L2, sinh năm 1986, trú tại thôn K, xã V, huyện S đến nhà bà Trần Thị T, sinh năm 1969, trú tại thôn Đ, xã V, huyện S để chơi. Khoảng 08 giờ 15 phút cùng ngày, chị L2 đang ngồi nói chuyện cùng bà T trên giường nhà bà T thì Trần Duy L, sinh năm 1964, (bố

của L2, anh trai của bà T) đến nhà bà T và chửi "*con T là con khốn nạn, nó còn đòi kiện tao về đất"* thì bà T nói "*Ôi trời ôi, đất của bố mẹ hàng ha được đền bù, ăn tiêu như thế vẫn kêu không được một tý bằng móng tay*". Thấy vậy, chị L2 đứng dậy đi ra cửa, bà T đi theo sau, L và bà T xảy ra cãi nhau do mâu thuẫn từ trước liên quan đến đất của bố mẹ của L và bà T. Lúc này, bà T cúi xuống dùng tay phải bê bát nước, L liền dùng tay phải cầm ghế gỗ màu nâu cao 09cm, mặt ghế có chiều dài 22,5cm, chiều rộng 14cm để cạnh cửa ra vào định đánh bà T thì bà T giật mình hất bát nước về phía L nhưng không trúng L. L cầm ghế bằng tay phải đập 01 phát theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào vùng đầu bên trái của bà T gây chảy máu. L tiếp tục dùng ghế gỗ đánh 01 phát vào cánh tay trái của bà T, chiếc ghế gỗ rơi xuống nền nhà. Sau đó, L dùng tay đánh vào đầu và ngực bà T. L và bà T xô đẩy nhau xuống đến bếp thì L dùng tay trái cầm cổ tay trái của bà T giơ lên rồi dùng tay phải đánh 02 phát vào ngực trái của bà T thì bà T ngồi khụy xuống nền bếp, L đi ra ngoài cửa. Thấy vậy, chị L2 đi vào sơ cứu vết thương trên đầu bên trái của bà T thì bị L đuổi về. Sau đó, bà T được mọi người đưa đến Trạm y tế xã V để kiểm tra vết thương và sơ cứu, sau đó được chuyển đến Trung tâm y tế huyện Y để điều trị đến ngày 08/4/2024, bà T ra viện.

Đến ngày 13/4/2024, bà T tiếp tục đi khám và điều trị tại Bệnh viện Đ, đến ngày 15/4/2024 ra viện.

Tại kết luận giám định số 519/2024/KL-KTHS ngày 09/5/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh T, kết luận:

1. Tìm thấy 01 tệp tin video có tên: hiv00042.mp4, mã MD5: FC0F79D3971170C8423226C4D30FAA84, có hình ảnh vụ đánh nhau xảy ra ngày 03/4/2024 (theo thời gian hiển thị của video). Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong tệp tin video này.

2. Đặc điểm về người, đồ vật, diễn biến sự việc được mô tả chi tiết trong bản ảnh giám định kèm theo.

3. Sao lưu tệp tin video trên ra đĩa DVD

* Kèm theo kết luận giám định:

- 01 Bản ảnh giám định gồm 09 trang A4.

- 01 đĩa DVD lưu trữ tệp tin video có tên: hiv00042.mp4, mã MD5: FC0F79D3971170C8423226C4D30FAA84.

Tại kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 87/2024/KLTTCT-TTPY ngày 10/5/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh T đối với Trần Thị T, kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Chấn động não điều trị ổn định, điện não đồ bình thường: 01%

- Sẹo vùng đầu kích thước như mô tả: 01%

- Gãy 02 xương sườn mỗi xương 02%

2. Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Thị T tại thời điểm giám định là 06%.

- Cơ chế, vật gây thương tích: Thương tích như trên là do tác động vật tầy gây nên.

Ngày 20/5/2024 bà Trần Thị T có đơn yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Duy L về tội Cố ý gây thương tích.

Từ nội dung trên, tại Cáo trạng số 95/CT-VKSSD, ngày 01/8/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương đã truy tố Trần Duy L về tội cố ý gây thương tích, quy định điểm a, khoản 1, Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Duy L phạm tội Cố ý gây thương tích.

- Áp dụng: Điểm a, khoản 1, Điều 134; điểm b, i, s, khoản 1, Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Duy L từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 21/8/2024.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý vật chứng, khoản tiền án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị hại Trần Thị T xác nhận trước khi mở phiên tòa giữa bị hại và bị cáo đã tự thỏa thuận bồi thường về phần dân sự, bị cáo đã bồi thường cho bị hại với tổng số tiền là 17.537.000 đồng, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Về phần hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Ngoài lời khai nhận tội của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, lời khai bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 15 phút ngày 03/4/2024, tại thôn Đ, xã V, huyện S, Trần Duy L do mâu thuẫn về việc tranh chấp đất đai từ trước. Trần Duy L có hành vi dùng ghế gỗ màu nâu cao 09cm, mặt ghế có chiều dài 22,5cm, chiều rộng 14cm (là hung khí nguy hiểm), đập

trúng vùng đầu bên trái của Trần Thị T (em gái L) gây thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể 02 % sức khỏe và dùng tay đánh gẫy 02 xương sườn bà T gây tổn hại 4% sức khỏe. Tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe của bà T do L gây nên là 6%.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 134 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như cáo trạng là có căn cứ pháp luật.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về mức án Viện kiểm sát đề nghị:

Hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm trật tự an toàn xã hội; trực tiếp xâm phạm đến thân thể, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo hộ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc dùng ghế gỗ đập vào vùng đầu, dùng tay đánh gẫy 02 xương sườn của bị hại là có khả năng gây thiệt hại đến sức khỏe của họ nhưng vẫn cố tình thực hiện. Nguyên nhân dẫn đến việc phạm tội là do bản thân bị cáo, không có lỗi của bị hại. Hành vi đó của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường sức khoẻ của người khác. Vì vậy, cần phải có mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội.

Tuy nhiên, HĐXX xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Trước khi mở phiên tòa bị cáo và bị hại đã tự thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại cụ thể như sau: Bị cáo đã bồi thường các khoản tiền viện phí, thuốc men, tiền công mất thu nhập của bị hại và người chăm sóc bị hại trong thời gian điều trị thương tích, tiền taxi, tổn thất tinh thần cho bị hại Trần Thị T với tổng số tiền là 17.537.000đ (Mười bảy triệu năm trăm ba mươi bảy nghìn đồng). Việc bồi thường đã hoàn thành trước khi mở phiên tòa nên HĐXX không xem xét, giải quyết trong vụ án.

[5] Về xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện S thu giữ: 01 ghế gỗ màu nâu cao 09cm; mặt ghế có chiều dài 22,5cm; chiều rộng 14cm, ghế cũ đã qua sử dụng và 01 mắt camera nhãn hiệu EZVIZ, loại CS-C6N, sản xuất tháng 01/2021 bên trong có gắn 01 thẻ nhớ. Ngày 12/7/2024, đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp 01 mắt camera nhãn hiệu EZVIZ nên HĐXX không xem xét.

Đối với 01 ghế gỗ màu nâu là vật chứng của vụ án không có giá trị nên HĐXX tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Duy L phạm tội Cố ý gây thương tích.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Duy L **06** (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **01 (một)** năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/8/2024).

Giao bị cáo Trần Duy L cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật Thi hành án hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) ghế gỗ, đã qua sử dụng cao 09cm; mặt ghế có chiều dài 22,5cm; chiều rộng 14cm.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện S và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương ngày 10/8/2024).

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án:

Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (21/8/2024).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Công an huyện Sơn Dương;
- Chi cục THADS huyện Sơn Dương;
- UBND xã Vĩnh Lợi;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Tuấn Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
Phạm Văn Vượng – Nguyễn Văn Quang	**Lê Tuấn Linh**